

Bản án số: 434/2020/HS-PT

Ngày 23 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành;

*Các Thẩm phán:* Bà Bùi Kim Rết;

Bà Trần Thị Thanh Hà.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Út - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 383/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Qu; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2020/HS-ST ngày 13-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr.

***- Bị cáo có kháng cáo:*** Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1977 tại Đồng Nai; Giấy chứng minh nhân dân số: 27195277X, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 19-8-2017; nơi đăng ký thường trú: Ấp Tr, xã Th, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Phạm Thị L (chết); có vợ tên Lê Thị Ánh H (đã ly hôn năm 2015) và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 224/2014/HS-ST ngày 25-11-2014, Tòa án nhân dân huyện Tr đã xử phạt Nguyễn Văn Qu 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, số tiền đánh bạc được xác định trong bản án là 2.210.000 đồng, thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích; bị cáo bị bắt quả tang ngày 17-3-2020; đến ngày 20-3-2020, được tại

ngoại; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

*- Ngoài ra, vụ án còn có 06 bị cáo khác, không có kháng cáo, kháng nghị liên quan đến họ, Tòa án không triệu tập.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### *1. Nội dung chính:*

Vào khoảng 18 giờ ngày 17-3-2020, Ngô Ph mang theo một bộ dụng cụ lắc tài xỉu (gồm 03 hạt xí ngầu, 01 đĩa sứ, 01 đĩa nhựa, 01 hộp nhựa hình trụ tròn), đến nhà anh Nguyễn Văn S (ấp Tr, xã Th, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai), để đánh bạc bằng hình thức lắc “tài xỉu” ăn tiền. Khi đến, không thấy ai, nên Ph đi vào phòng nằm ngủ, để chờ các con bạc tới. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Trần Đình Tr đến chỗ Ph nằm ngủ, hỏi mượn bộ dụng cụ lắc tài xỉu để đánh bạc. Ph biết Tr sử dụng bộ dụng cụ trên để đánh bạc ăn tiền, nhưng vẫn đồng ý cho Tr mượn.

Tr trực tiếp làm cái, để đánh bạc với Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Th, Lê Ngọc Ph, Vòng Phở S, Bùi Quang Q và một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch), hình thức thắng thua như sau: Các con bạc đặt cược vào ô tài hoặc xỉu, với số tiền thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất là 100.000 đồng. Tr là người cầm cái, dùng nắp nhựa và đĩa sứ có chứa 03 hạt xí ngầu, lắc, rồi mở ra tính điểm trên hạt xí ngầu (mỗi nút trên hạt xí ngầu tương đương 01 điểm). Nếu tổng số điểm từ 04 đến 10 là xỉu, từ 11 đến 17 là tài; trường hợp số điểm trên nút hạt xí ngầu là 111, 222, 333 là “bảo xỉu” và 444, 555, 666 là “bảo tài”; số điểm trên hạt xí ngầu là kết quả thắng, thua của lần lắc đó. Nếu con bạc đặt vào ô giống kết quả lần lắc, thì Tr thua số tiền bằng số tiền con bạc đã đặt cược; ngược lại, Tr thắng số tiền con bạc đã đặt cược. Nếu trường hợp “bảo tài” hoặc “bảo xỉu”, con bạc có cùng kết quả lần lắc đó, thì hòa với nhà cái và người khác kết quả với lần lắc đó, thì mất số tiền đã đặt cược. Trong quá trình đánh bạc, một số đối tượng chưa rõ nhân thân có tham gia đánh bạc đã đi về trước.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an huyện Tr bắt quả tang Trần Đình Tr, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Th, Lê Ngọc Ph, Vòng Phở S, Bùi Quang Q và Ngô Ph về hành vi đánh bạc. Qua điều tra, xác định được như sau:

- Trần Đình Tr tham gia đánh bạc với vai trò cầm cái, Tr sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 2.000.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ số tiền 3.200.000 đồng.

- Bùi Quang Q tham gia đánh bạc với vai trò con bạc, Q sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc, đánh thua 300.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ số tiền 1.000.000 đồng.

- Nguyễn Văn Th tham gia đánh bạc với vai trò con bạc, Th mang theo 3.420.000 đồng và sử dụng số tiền 920.000 đồng để đánh bạc, Th đánh không thắng, không thua. Khi bị bắt, thu giữ số tiền 3.420.000 đồng.

- Lê Ngọc Ph tham gia đánh bạc với vai trò con bạc, Ph sử dụng số tiền 820.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 100.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ số tiền 920.000 đồng.

- Nguyễn Văn Qu tham gia đánh bạc với vai trò con bạc, Qu sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, đánh thua 50.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ số tiền 750.000 đồng.

- Vòng Phổ S tham gia đánh bạc với vai trò con bạc, S sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 370.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ số tiền 870.000 đồng.

- Ngô Ph chuẩn bị bộ dụng cụ đánh bạc bao gồm 01 ống nhựa, 01 chén sứ, 03 hạt xí ngầu đến nhà anh S, để tham gia đánh bạc nhưng các con bạc chưa đến. Ph cho Tr mượn bộ dụng cụ để đánh bạc và Ph biết Tr sử dụng bộ dụng cụ để đánh bạc ăn tiền.

- Tổng số tiền các đối tượng dùng đánh bạc là **10.160.000 đồng**.

## *2. Vật chứng vụ án:*

- Bộ dụng cụ lắc tài xỉu, gồm: 03 hạt xí ngầu, 01 đĩa sứ, 01 đĩa nhựa và 01 hộp nhựa hình trụ tròn.

- 10.160.000 đồng dùng vào việc phạm tội.

- Số tiền 2.500.000 đồng của Th, số tiền 550.000 đồng của Ngô Ph, 07 điện thoại di động, 01 xe mô tô biển số 60B7-027.3X và 01 xe mô tô biển số 60B8-144.4X không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tr đã trả lại cho chủ sở hữu.

## *3. Nội dung khác có liên quan:*

- Đối với Nguyễn Văn S không tham gia đánh bạc, không hưởng lợi từ việc đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tr không xử lý.

- Một số đối tượng tham gia đánh bạc với Trần Đình Tr không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tr tách ra, xác minh và xử lý sau.

#### *4. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2020/HS-ST ngày 13-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Ngô Ph, Trần Đình Tr, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Th, Lê Ngọc Ph, Vòng Phở S và Bùi Quang Q phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt:

+ Ngô Ph và Nguyễn Văn Qu, mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù;

+ Trần Đình Tr 25.000.000 đồng;

+ Bùi Quang Q, Nguyễn Văn Th, Lê Ngọc Ph và Vòng Phở S, mỗi bị cáo 20.000.000 đồng.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

#### *5. Kháng cáo:*

Ngày 16-7-2020, bị cáo Nguyễn Văn Qu kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được hưởng án treo.

#### *6. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về lý lịch của bị cáo Nguyễn Văn Qu:

- Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 81), bị cáo Qu bị bắt ngày 17-3-2020. Đến ngày 20-3-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công

an huyện Tr ban hành Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số: 19/QĐ (bút lục số 51), thay thế biện pháp tạm giữ bằng cấm đi khỏi nơi cư trú. Việc cấp sơ thẩm không ghi nhận thời gian đã bị tạm giữ vào bản án là thiếu sót, ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo Qu; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 224/2014/HS-ST ngày 25-11-2014, Tòa án nhân dân huyện Tr đã xử phạt Nguyễn Văn Qu 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), số tiền đánh bạc được xác định trong bản án là 2.210.000 đồng; sau đó, Qu đã thi hành 200.000 đồng án phí và 1.000.000 đồng tiền phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nộp Biên lai thu tiền nộp ngân sách Nhà nước số: 08239 ngày 09-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, thể hiện đã nộp số tiền phạt còn lại là 4.000.000 đồng. Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 05-7-2017 của Quốc hội và Mục 5 Văn bản số: 256/TANDTC-PC ngày 31-7-2017 của Tòa án nhân dân tối cao, Nguyễn Văn Qu thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích. Trong vụ án này, cấp sơ thẩm xác định bị cáo Qu có 01 tiền án là không đúng; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Qu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện bị cáo là lao động chính và phải nuôi dưỡng 03 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; các tình tiết này được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về hình phạt: Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi đánh bạc; mặc dù, theo quy định hiện nay, hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng của bị cáo trước

đây được xem như đương nhiên xóa án tích; nhưng qua lần phạm tội này, thể hiện bị cáo đã không cải tạo, tiếp tục đánh bạc và xem thường pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên và việc áp dụng tình tiết tăng nặng của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là không đúng; tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án ở đầu khung hình phạt là đã giảm nhẹ so với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận một phần quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Qu;

Sửa một phần về lý lịch của bị cáo do chủ quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2020/HS-ST ngày 13-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr.

#### **1. Tội danh và hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Qu 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Văn Qu vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 17-3-2020 đến ngày 20-3-2020.

**2. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn Qu phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Nhà Tạm giữ - Công an huyện Tr;
- Tòa án nhân dân huyện Tr;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Tr;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tr;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

**Nguyễn Văn Thành**